

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-ST

Ngày 10/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Vĩnh Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Nam
Ông Nguyễn Văn Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 01/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 27/10/2021 đối với các bị cáo:

1-PHẠM TRƯỜNG T - sinh ngày 05/9/1979 tại tỉnh Q.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khố 4, thị trấn K, huyện H, tỉnh Q. Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân Th, sinh năm: 1949 (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1952, vợ: Nguyễn Thị Mỹ X, sinh năm: 1981, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2008 con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 14/3/2013, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 21 tháng tù cho hưởng án treo, về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 267 và khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự 1999 (đã chấp hành xong).

+ Ngày 06/8/2013, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự, về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” quy định tại Điều 140 bộ luật hình sự 1999.

+ Ngày 07/3/2016, Công an huyện Hướng Hóa xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “*Đánh nhau*” (Đã chấp hành xong).

+ Ngày 19/7/2021 bị Công an huyện Đakrông xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nộp phạt ngày 21/7/2021.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/5/2021 đến ngày 17/6/2021, được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/6/2021 cho đến nay. Có mặt.

ĐINH KHẮC H - sinh ngày: 10/4/1965 tại tỉnh Q.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khóm 2, thị trấn K, huyện H, tỉnh Q. Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh T, và bà Lê Thị L (đều đã chết), vợ: Hoàng Thị L (đã ly hôn), bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1988 con nhỏ sinh năm 1990. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 01/11/2003, Công an huyện Hướng hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng;

+ Ngày 26/9/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999 (Đã chấp hành xong)

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- *Bị hại:* Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I, địa chỉ trụ sở chính: số 18 phố Lý Văn Phúc, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trịnh Văn T: Ông Nguyễn Hữu I, sinh năm: 1976, chức vụ: Cán bộ vật tư Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I. Văn bản ủy quyền ngày 28/4/2021. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm: 1959 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1959, cùng trú tại: Thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Q. Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị H, sinh năm: 1974, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1979, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

+ Anh Lê Văn Thắng L, sinh năm: 1994, địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ 06 phút 47 giây ngày 28/4/2021, Phạm Trường T điều khiển xe ô tô 74C-068.88, hiệu Ford Ranger, màu trắng, chở theo Đinh Khắc H chạy trên đường Quốc lộ 9, theo hướng từ Đông Hà lên Khe Sanh. Khi đến địa phận thôn Khe Ngải, xã Đakrông, huyện Đakrông, T chạy ô tô vào bãi đất trống sát bên phải đường để nghỉ. Đến 02 giờ 31 phút cùng ngày, T quan sát thấy trong bãi đất có nhiều vật liệu xây lắp cột điện cao thế bằng kim loại của Công ty cổ phần Xây lắp điện I, nên nói với H “*Dây lui bung tâm ni cho tay*”. Nghe vậy, H đồng ý và bước xuống xe cùng với T đi vòng ra khu vực phía sau xe ô tô quan sát. Sau đó, T lấy 01 cái kìm cộng lực (*Loại kìm bấm*) có sẵn trên xe dùng để cắt các dây thép buộc các thanh kim loại, rồi bung các thanh kim loại bỏ lên thùng xe, H lên thùng xe để sắp xếp các thanh kim loại. Sau khi T bung được 03 lần, thì nói với H “*Nặng quá, xuống phụ em tay*”. Nghe vậy, H xuống xe và cùng với T bung tiếp các thanh kim loại bỏ lên thùng xe. Tổng cộng T và H bung 23 lần, lấy 26 thanh kim loại. Đến 02 giờ 57 phút 31 giây cùng ngày, phát hiện có người chạy xe mô tô rẽ vào gần bãi đất trống, nên T và H lên xe ô tô 74C-068.88, T điều khiển xe ô tô về nhà của T vào nhà đi ngủ, còn H điều khiển xe mô tô của H để ở nhà của T từ trước, chạy về nhà.

Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô 74C-068.88 chở toàn bộ số kim loại trên đến cơ sở thu mua phế liệu của chị Lê Thị H, cân được tổng cộng được 403 kg và bán với giá 3.224.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên, T đã đưa cho H.

Vật chứng thu giữ gồm:

- + 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu trắng, biển số 74C-068.88;
- + 01 thẻ nhớ nhãn hiệu HIKVISION, 128GB lưu giữ video các hình ảnh vụ trộm cắp tài sản ngày 28/4/2021.
- + 15 đoạn dây thép buộc, phi 3,5 mm, màu xám, có dấu vết cắt trên đầu dây;
- + 01 cái kìm bằng kim loại dài 46 cm, lưỡi bằng kim loại dài 12 cm, trên bề mặt hai lưỡi kìm có dây số 450-18, tay cầm dài 34 cm, phần đầu tay cầm có ốp nhựa màu đen dài 12 cm.
- + 26 thanh (táp) kim loại, khối lượng 403kg. gồm: 04 thanh sắt ký hiệu HNB1630; 01 thanh sắt ký hiệu HNA612; 02 thanh sắt ký hiệu HNAXS114; 04 thanh sắt ký hiệu HNA813; 01 thanh sắt ký hiệu HNA814; 03 thanh sắt ký hiệu HNB1224; 01 thanh sắt ký hiệu HNB1223; 01 thanh sắt ký hiệu HNB210; 01 thanh sắt ký hiệu HNB210A; 01 thanh sắt ký hiệu HNA614; 01 thanh sắt ký hiệu HNA815; 01 thanh sắt ký hiệu HNA613; 02 thanh sắt ký hiệu HNA607; 02 thanh sắt ký hiệu HNA812; 01 thanh sắt ký hiệu HNA608 là vật liệu xây lắp cột điện 220KV.

Tại Kết luận giám định số 512/KLGD-PC09 ngày 11/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng trị kết luận hình ảnh trong thẻ nhớ nhãn hiệu HIKVISION: Trích xuất các tập tin Video từ 01h57'20" đến 03h05'28" ngày

28/4/2021 gửi giám định, không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa.

Tại Kết luận giám định số 547/C09C-Đ1 ngày 12/7/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Dấu vết cắt trên 15 đầu dây của các đoạn dây kim loại gửi giám định là do 01 kìm bằng kim loại dài 46 cm, lưỡi bằng kim loại dài 12 cm, trên bề mặt hai lưỡi kìm có dãy số 450-18, tay cầm dài 34 cm, phần đầu tay cầm có ốp nhựa màu đen dài 12 cm thu giữ trên xe ô tô 74C-068.88 tạo ra.

Kết luận định giá số 27/KL-ĐG ngày 19/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đakrông kết luận: 26 thanh (táp) kim loại có ký hiệu nêu trên, trị giá 16.124.000 đồng.

Cáo trạng số: 19/CT-VKSĐKr ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Phạm Trường T và Đinh Khắc H về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo T và H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, khoản 1 Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho hai bị cáo và áp dụng thêm, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Trường T. Xử phạt bị cáo T từ 09 đến 12 tháng tù; xử phạt bị cáo H từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, nhưng tính trừ thời gian đã tạm giam đối với bị cáo T.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 15 đoạn dây thép buộc, phi 3,5 mm, màu xám và 01 cái kìm bằng kim loại.

Về trách nhiệm dân sự: Không

Tại phiên tòa các bị cáo T và H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như các tài liệu trong hồ sơ thể hiện, nhất trí với tội danh và các điều luật mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đề nghị áp dụng. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 28/4/2021, Phạm Trường T và Đinh Khắc H đã lợi dụng thời điểm đêm tối, không có người quản lý trông coi tài đã lén lút vào bãi tập kết vật liệu xây lắp đường điện cao thế 220KV tuyến Đông Hà - Lao Bảo của Công ty cổ phần xây lắp điện I, tại Km43 Quốc lộ 9 thuộc địa phận thôn Khe Ngải, xã Đakrông, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị đã lấy trộm 26 thanh (táp) kim loại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 27/KL-ĐG ngày 19/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đakrông kết luận: 26 thanh (táp) kim loại bị trộm cắp trị giá 16.124.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Phạm Trường T và Đinh Khắc H trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đã đủ các yếu tố cấu thành tội *“Trộm cắp tài sản”* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: *“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:”*

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông quyết định truy tố các bị cáo Phạm Trường T và Đinh Khắc H là đúng người, đúng tội.

[3] Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn và nguy hiểm hơn đối tượng khách thể các bị cáo thực hiện chiếm đoạt là vật liệu, thiết bị xây dựng các trụ điện truyền tải điện cao thế, mà hiện nay trên địa bàn Quảng Trị đã xảy ra nhiều vụ trộm cắp vật liệu, cũng như các thiết bị thanh thép giằng trụ điện đã thi công hoàn thành, đưa vào vận hành, nguy cơ làm gãy đổ trụ điện, mất an toàn lưới điện là rất nguy hiểm. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm các bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm nguy hiểm này đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn.

Song đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo thực hiện tội phạm không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ. Tuy nhiên để cá thể hóa trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Phạm Trường T đóng vai trò chính trong vụ án là người khởi xướng, chủ mưu, chủ động thực hiện hành vi phạm tội, T là người trực tiếp sử dụng kim cộng lực để cắt các dây thép buộc các thanh kim loại, rồi bung các thanh kim loại bỏ lên thùng xe cũng là người trực tiếp mang tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ. Mặt khác bị cáo có một quá trình nhân thân xấu đã bị xử lý nhiều lần về hành vi xâm phạm sở hữu tài sản của người khác, không lấy đây là bài học để rèn luyện tu dưỡng, mà lại tiếp tục phạm tội nên

cần áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự xử phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

Đối với bị cáo H là người biết bị cáo T lấy trộm tài sản nhưng không ngăn cản mà giúp sức với vai trò thực hành, cùng T bung và sắp xếp các thanh kim loại lên thùng xe và nhận tiền do tiêu thụ tài sản trộm cắp mà có, sử dụng cho bản thân. Cần có hình phạt tương ứng với hành vi bị cáo thực hiện.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho hai bị cáo. Đối với bị cáo Phạm Trường T trong giai đoạn điều tra đã hợp tác khai ra hành vi phạm tội của bị cáo H và mẹ bị cáo là người có công với cách mạng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ được Nhà nước tặng Huy chương, nên được áp dụng thêm điểm t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Các bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, cần tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị đối với các bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Đối với ông Nguyễn Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị L chủ phương tiện xe ô tô 74C-068.88 đã cho bị cáo T mượn xe để đi lại nhưng không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm.

Đối với hành vi của bà Lê Thị H mua 26 thanh (Táp) kim loại do bị cáo Phạm Trường T bán nhưng không biết tài sản này do các bị cáo trộm cắp mà có nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông đã trả các vật chứng cho chủ sở hữu, gồm:

- Trả cho Công ty cổ phần xây lắp điện I: 107 thanh kim loại đã thu giữ tại cơ sở thu mua phế liệu của bà H, trong đó có 26 thanh(táp) kim loại mà các bị cáo T và H trộm cắp nêu trên và 01 thẻ nhớ hiệu HIKVISION 128GB, màu đen.

- Trả cho ông Nguyễn Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị L 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu trắng, biển kiểm soát 74C- 068.88.

Việc Công an trả các vật chứng trên cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với các vật chứng:

- + 15 đoạn dây thép buộc, phi 3,5 mm, màu xám, có dấu vết cắt trên đầu dây;
- + 01 cái kìm bằng kim loại dài 46 cm, lưỡi bằng kim loại dài 12 cm, trên bề mặt hai lưỡi kìm có dãy số 450-18, tay cầm dài 34 cm, phần đầu tay cầm có ốp nhựa màu đen dài 12 cm.

Là các vật chứng không có giá trị sử dụng cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu

hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Công ty cổ phần xây lắp điện I đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị H đã được các bị cáo bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1,3 Điều 17; khoản 1 Điều 38; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Trường T.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; ; khoản 1,3 Điều 17; khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Khắc H.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự về xử lý vật chứng, án phí và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Trường T và Đinh Khắc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

-Xử phạt bị cáo Phạm Trường T 10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 28/5/2021 đến ngày 17/6/2021.

-Xử phạt bị cáo Đinh Khắc H 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 15 đoạn dây thép buộc, phi 3,5 mm, màu xám, có dấu vết cắt trên các đầu dây, gồm: 01 dây kim loại, dạng gấp đôi được gấp lại, xoắn lại thành vòng tại một vị trí thắt, dài 1,04 m, từ nút thắt đo đến điểm đầu sợi dây ngắn hơn là 32 cm; 01 đoạn dây kim loại, dạng dây đơn, dài 32 cm; 01 đoạn dây kim loại, dạng dây đơn, dài 34 cm; 01 đoạn dây kim loại, dạng dây đơn, dài 24 cm; 01 đoạn dây kim loại, dạng dây đơn, dài 49 cm; 01 đoạn dây kim loại, dạng dây đơn, dài 136 cm; 01 đoạn dây kim loại, dạng dây đơn, dài 12 cm; 04 đoạn dây đôi bằng kim loại, xoắn vào nhau, dài từ 24 cm đến 78 cm; 02 đoạn dây đơn bằng kim loại, dài 94 cm. Tất cả các đoạn dây trên đều bị cắt ở hai đầu.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái kìm bằng kim loại dài 46 cm, lưỡi bằng kim loại dài 12 cm, trên bề mặt hai lưỡi kìm có dãy số 450-18, tay cầm dài 34 cm, phần đầu tay cầm có ốp nhựa màu đen dài 12 cm.

Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị

3. Về án phí: Các bị cáo Phạm Trường T, Đinh Khắc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Đakrông;
- Công an huyện Đakrông;
- Chi cục THADS huyện Đakrông;
- Các bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Vĩnh My